

Số: 73/2022/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 401/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Đoàn Văn H**, sinh năm 1992;  
Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1992;  
Địa chỉ: Ấp 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Dương Nhật Đ**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Theo văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 02 năm 2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/02/2017 (hợp đồng mua bán đất ngày 10/02/2017) giữa anh Đoàn Văn H với anh Nguyễn Văn C đối với diện tích đo đạc thực tế là diện tích 96,9m<sup>2</sup> (đất ở tại nông thôn), trong phạm vi các mốc M1, M2, M3, M12, M11, M13 trở về mốc M1, thuộc một phần thửa số 14, tờ bản đồ số 42 và diện tích 1.886m<sup>2</sup>, (đất trồng cây lâu năm), trong phạm vi các mốc M13, M11, MA, M10, M9, M8, M7, M18, M17, M16, M15, M14, MC trở về mốc M13, thuộc một phần thửa số 11, tờ bản đồ số 42, cùng tọa lạc tại xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho anh Nguyễn Văn C vào ngày 16/12/2019 và ngày 18/02/2021 là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 09/12/2021 của Tòa án và sơ đồ đo đạc ngày 21/01/2022 của Công ty TNHH Dịch vụ và Đo đạc Bảo Long).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá thỏa thuận như sau:

Anh Đoàn Văn H đồng ý nộp tổng cộng là 5.914.000 đồng (Năm triệu, chín trăm mười bốn nghìn đồng) và anh H đã nộp xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Anh Đoàn Văn H đồng ý nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001644, ngày 18/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án: (ML).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Phường**

